|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN PHÚ GIÁO | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **TRƯỜNG MẦM NON AN THÁI** | **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |
|  |  |
| Số: 243/KH-MNAT | *Phú Giáo, ngày 16 tháng 10 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025**

Căn cứ Quyết định số 2339/QĐ-UBND ngày 9/8/2024 của Ủy ban Nhân Dân tỉnh Bình Dương ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Căn cứ Công văn số 2328/SGDĐT-GDMN ngày 15/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Mầm non (GDMN) năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Hướng dẫn số 723/PGDĐT-GDMN ngày 23/9/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Phú Giáo về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Mầm non năm học 2024 - 2025;

Trường Mầm non An Thái xây dựng Kế hoạch năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

1. **Thuận lợi**

Được sự chỉ đạo, quan tâm hướng dẫn kịp thời của Lãnh đạo Phòng Giáo dục Phú Giáo. Sự lãnh đạo của cấp Uỷ đảng, Chính quyền địa phương; Sự phối hợp tích cực của Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

Đội ngũ CBCV có đủ về số lượng và chất lượng đáp ứng tốt công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Thiết bị, đồ chơi tương đối đầy đủ, đáp ứng tốt nhu cầu gửi con em của cha mẹ trẻ.

Dân số ổn định, cha mẹ trẻ phối hợp tốt cùng với nhà trường trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

1. **Khó khăn**

Số trẻ nhà trẻ ra lớp chưa đạt chỉ tiêu do một số cha mẹ trẻ còn có suy nghĩ e ngại cho con ra lớp vào đầu năm vì sợ trẻ khóc.

Cơ sở vật chất xuống cấp; Trang thiết bị như máy vi tính, bảng tương tác, máy in, máy photo…thường xuyên hư hao do đã quá thời điểm thanh lý nhưng vẫn chưa thanh lý cải tạo sử dụng lại nên không đảm bảo chất lượng.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, Trường MN An Thái xây dựng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025 như sau:

**II. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lí nhà trường, đảm bảo dân chủ, kỷ cương nề nếp, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý và các hoạt động giáo dục trong nhiệm vụ được giao.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em; đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để tiếp cận việc thực hiện Chương trình GDMN mới.

3. Củng cố, sắp xếp tăng cường các giải pháp huy động trẻ nhà trẻ và mẫu giáo dưới 5 tuổi đến trường, hướng đến thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi (PCGDMNTNT).

4. Bố trí bảo đảm 02 GV/lớp; nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ quản lí (CBQL) và giáo viên mầm non (GVMN), bảo đảm đạt chuẩn về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng.

5. Tiếp tục tham mưu cấp các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tiếp tục thực hiện công tác sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, tài liệu, học liệu phù hợp với nguồn kinh phí được giao, đảm bảo an toàn, hiện đại đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN; tăng cường công tác tuyên truyền cho cha mẹ trẻ cùng thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về GDMN cũng như các giải pháp đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục bảo đảm các điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục (NDCSGD) trẻ em.

6. Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, trong đó, quan tâm đến đối tượng là trẻ em mầm non ở cụm công nghiệp (CCN), người dân tộc thiểu số (DTTS).

**III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

**1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

**1.1. Triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN, bảo đảm các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN**

**a. Yêu cầu, chỉ tiêu**

Triển khai kịp thời, đầy đủ các văn bản quy định đến viên chức và người lao động. Thực hiện nghiêm túc các quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản chỉ đạo về GDMN.

Tăng cường phối hợp giữa Ủy ban nhân dân, ban, ngành địa phương tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về việc hỗ trợ phát triển GDMN trên địa bàn tỉnh Bình Dương (theo Nghị định số 105/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN). Thực hiện Nghị quyết 01/2023/NQ-HĐND ngày 19/5/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương về quy định các khoản thu và mức thu các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở GDMN. Công văn số 2179/BGDĐT-KHTC ngày 13/5/2024; Công văn số 4916/BGDĐT-KHTC ngày 30/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (BGDĐT) về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024- 2025; Công văn số 2603/SGDĐT-KHTC ngày 18/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo (SGDĐT) V/v hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2024-2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Thực hiện đầy đủ, đúng quy định các chính sách đối với trẻ em, CBQL, GV, người lao động ở các khu công nghiệp.

Ưu tiên, lồng ghép các nguồn lực các đề án, dự án, chương trình, đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTENT, tiến tới thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và đổi mới Chương trình GDMN.

**b.** **Biện pháp**

Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các văn bản quy phạm pháp luật theo chức năng quản lý nhà nước của các cấp để xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các kế hoạch, nhiệm vụ, đề án, chương trình, qu đó cụ thể hoá các chủ trương, định hướng phát triển GDMN bảo đảm tính hiệu quả, khả thi với điều kiện, bối cảnh của địa phương để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm học của đơn vị.

Cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý và triển khai kịp thời trong các phiên họp Hội đồng sư phạm, sinh hoạt chuyên môn; niêm yết công khai tại bảng tin trường, trang Wed, trang fb, Zalo trường, Zalo nhóm lớp.

Xây dựng kế hoạch tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển GDMN như mua sắm bổ sung trang thiết bị, đồ chơi, đồ dùng dạy học, tài liệu học liệu nâng chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, chuẩn bị các điều kiện để thực hiện Chương trình GDMN mới.

Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của Pháp luật về GDMN. Kiên quyết xử lý nghiêm những viên chức và người lao động vi phạm Điều lệ trường MN, đạo đức nhà giáo.

Xây dựng kế hoạch các khoản thu theo hướng dẫn, họp PHHS thống nhất các khoản thu-chi; lập đề nghị gửi UBND huyện thẩm định mức thu, sử dụng học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục từ năm học 2024-2025.

Xây dựng kế hoạch phối hợp, ký kết ngày từ đầu năm với UBND, MTTQ, Công an, Phụ nữ, đoàn thanh niên, y tế, đài phát thanh và cụ thể nhiệm vụ của mỗi tập thể, cá nhân để cùng thực hiện nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Xây dựng kế hoạch phối hợp với ban đại diện cha mẹ trẻ kiểm tra công tác bán trú trong năm học 2024-2025.

**1.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục và các hoạt động giáo dục gắn với trách nhiệm giải trình**

**a.** **Chỉ tiêu, yêu cầu**

Thực hiện quy định việc quản lý cơ sở GDMN; xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp giữa các ngành liên quan ở địa phương trong kiểm tra, giám sát, hướng dẫn, chấn chỉnh công tác quản lý, tổ chức các hoạt động giáo dục, bảo đảm an toàn cho trẻ em trong đơn vị.

Xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp tại địa phương để đáp ứng mục tiêu Chương trình GDMN, xây dựng chương trình giáo dục nhà trường bảo đảm chất lượng, hiệu quả; gắn quyền tự chủ với trách nhiệm giải trình đối với nhiệm vụ được giao.

Thực hiện quy chế dân chủ trong quản lý, phát huy vai trò của các chủ thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, giám sát, sử dụng các nguồn lực để tổ chức các hoạt động trong đơn vị; bảo đảm đầy đủ, kịp thời quy định về công khai mục tiêu chất lượng giáo dục, điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, kết quả thực hiện theo quy định của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

**b. Biện pháp**

Họp trung tâm, ban giám hiệu lấy ý kiến và thực hiện phân công nhiệm vụ, giao quyền phù hợp với năng lực, trình độ chuyên môn, sở trường phát huy hiệu lực, hiệu quả làm việc gắn với việc thực hiện nhiệm vụ của từng cá nhân.

Tổ chức họp Hội đồng rà soát kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2025; Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, kế hoạch tháng, tuần dựa trên điều kiện thực tế của đơn vị. Thực hiện hỗ trợ, tư vấn và ký duyệt kế hoạch đầu năm của từng bộ phận kịp thời đưa vào thực hiện ngay từ đầu năm học;

Công khai kế hoạch phát triển nhà trường và triển khai kịp thời trên trang zalo, fb, bảng tin trường đến chính quyền địa phương, viên chức và người lao động, phụ huynh học sinh và người dân trên đại bàn xã để cùng phối hợp thực hiện hiệu quả chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ.

Thực hiện dân chủ trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị, viên chức và người lao động được tham gia đóng góp ý kiến, thảo luận để xây dựng quy chế dân chủ trong nhà trường, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch và thực hiện tốt 3 công khai (công khai minh bạch các chế độ chính sách, tiền lương, tiền thưởng, các chế độ cho trẻ, quy chế chuyên môn, kết quả khám sức khỏe định kỳ, kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng trẻ, công khai mức đóng góp tiền ăn của cha mẹ trẻ, tiền chợ, chế độ ăn, thực đơn, điều tra khẩu phần ăn kịp thời hàng ngày…).

Tập trung quản lý chỉ đạo chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ. Đánh giá chất lượng đội ngũ CBQL, GVMN đảm bảo nghiêm túc, thực chất, hiệu quả, kịp thời, đúng đối tượng nhằm phát huy khả năng sáng tạo của đội ngũ trong hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Tổ chức tốt Hội nghị công chức viên chức và người lao động đưa ra kế hoạch, bản cam kết và các chỉ tiêu phấn đấu thực hiện đạt hiệu quả. Thành lập Hội đồng thi đua - khen thưởng; Ban kiểm tra nội bộ, ... Xây dựng kiện toàn quy tắc ứng xử, quy chế, nội quy hoạt động trong nhà trường đảm bảo tinh gọn nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của cá nhân tập thể đối với mọi trách nhiệm được giao.

Đổi mới hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn, không phát sinh hệ thống hồ sơ sổ sách so với quy định tại Điều lệ trường mầm non. Đẩy mạnh cải cách hành chính, kiểm tra, hướng dẫn, tổ chức các buổi hội thảo việc ứng dụng CNTT trong quản lý chăm sóc, giáo dục trẻ, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn đảm bảo đầy đủ, tinh gọn, khoa học, hiệu quả.

Hàng tuần BGH kiểm tra dự giờ theo kế hoạch kịp thời chấn chỉnh những tồn tại trong hoạt động, xây dựng kế hoạch kiểm tra từ nhóm lớp, tổ khối đảm bảo theo chỉ tiêu quy định, công tác kiểm tra chéo, dự giờ đột xuất các nhóm lớp, qua đó tư vấn, hướng dẫn bồi dưỡng hỗ trợ thúc đẩy phát triển, rút kinh nghiệm và chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại kịp thời giúp giáo viên thay đổi nhận thức, thói quen giáo dục mang tính áp đặt, nóng vội, tổ chức hoạt động mọi lúc, mọi nơi một cách thoải mái (*không cảm thấy áp lực khi có đoàn kiểm tra)*. Tăng cường hình thức dự giờ, tham quan học tập trường bạn để cải tiến nâng cao chất lượng hoạt động.

Giám sát hàng tháng việc thực hiện đầy đủ các quyền lợi cho cán bộ viên chức và người học tránh để xảy ra tình trạng mất quyền lợi hoặc giải quyết không thỏa đáng đối với viên chức và người lao động đạt được. Thực hiện tốt chế độ BHYT, BHXH và chế độ chính sách của ngành. Công khai hàng tháng các chế độ nâng lương, khen thưởng.

**1.3. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với cơ sở Giáo dục mầm non**

**a. Yêu cầu**

Đổi mới công tác kiểm tra về việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với GDMN theo hướng phân cấp, hiệu quả, đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ chuyên môn; bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện

bảo đảm công khai, minh bạch, thực chất nhằm mục đích thực hiện nghiêm các quy định và nâng cao chất lượng NDCSGD trẻ.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra các hoạt động của cơ sở GDMN theo quy định. Tăng cường đôn đốc, hướng dẫn, các cơ sở GDMN thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, đánh giá về bảo đảm an toàn trường học; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo đúng quy định từ khâu lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, thông báo kết quả.

**b. Chỉ tiêu**

Đảm bảo 40% GV được kiểm tra HĐSPNG.

8/8 nhóm lớp được kiểm tra các chuyên đề.

100 % Cấp dưỡng được kiểm tra năng lực chuyên môn.

Tài chính 1 năm kiểm tra 02 lần vào tháng 12 và tháng 5.

Công tác y tế, văn thư kiểm tra tối thiểu 02 lần/ năm.

Môi trường, điều kiện vệ sinh ATTP được kiểm tra hàng tháng.

**c. Biện pháp**

Tăng cường công tác tham mưu với Phòng GDĐT, công tác phối hợp với Ủy ban nhân dân xã An Thái, các ban, ngành, đoàn thể, huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, phụ huynh trong việc quản lý GDMN.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học, thành lập ban kiểm tra, tư vấn, chú trọng kiểm tra điều kiện bảo đảm chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng.

Thành lập Ban kiểm tra ATTP có sự kết hợp Phụ huynh học sinh.

**2. Nâng cao chất lượng hoạt động NDCSGD trẻ em**

**2.1. Bảo đảm an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ em; phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh**

**a. Yêu cầu**

Tiếp tục tăng cường quán triệt và nghiêm túc thực hiện các văn bản quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; tiếp tục triển khai thực hiện quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong nhà trường. Đối với các cơ sở có tổ chức dịch vụ đưa đón trẻ em bằng xe ô tô, phải tuân thủ nghiêm quy định pháp luật hiện hành, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối bảo đảm an toàn cho trẻ.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp hiệu quả trong tổ chức tập huấn, hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn về kiến thức pháp luật có liên quan đến công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em; chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ về bảo đảm an toàn cho trẻ, kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các nguy cơ tiềm ẩn có thể xảy ra và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em trong nhà trường; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em

**b. Biên pháp**

Xây dựng các phương án sẵn sàng ứng phó với những diễn biến phức tạp, đảm bảo thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc và bảo đảm an toàn cho trẻ em theo quy định của Chương trình GDMN phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương nếu xảy ra thiên tai, dịch bệnh. Tổ chức diễn tập các tình huống chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; Phối hợp với ngành Y tế địa phương trong việc thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh.

Xây dựng Kế hoạch “Trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích” kế hoạch tổ chức diễn tập PCCC. Hạn chế tối đa và không để xảy ra tai nạn thương tích trong nhà trường; Chỉ đạo các bộ phân nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về việc xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Lồng ghép đưa các nội dung Chuyên đề ‘‘Đẩy mạnh phòng chống bạo hành trẻ’’; thực hiện việc giáo dục kiến thức, kĩ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ vào các hoạt động CSNDGD trẻ hàng ngày; Tổ chức diễn tập kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho trẻ theo Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/05/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử năm 2024-2025 theo quy định. Triển khai đến các bộ phân thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử theo quy định, thực hiện kiểm tra, đánh giá mức độ thực hiện của viên chức trong nhà trường.

Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng; Thực hiện tính khẩu phần ăn trên phần mềm dinh dưỡng; Bếp ăn đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định Chỉ đạo bộ phận cấp dưỡng xây dựng kế hoạch quản lý chất lượng bữa ăn đảm bảo các yêu cầu về an toàn thực phẩm, bảo đảm cân đối, hợp lý về dinh dưỡng, đa dạng thực phẩm và phù hợp với cá nhân trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, bảo đảm an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ em. Thực hiện vận hành bếp một chiều, tránh lây nhiễm chéo trong quy trình vận hành, chế biến thực phẩm; xử lý tốt chất thải, phòng chống cháy nổ đảm bảo an toàn trong đơn vị. Nâng cao chất lượng bữa ăn đảm bảo có ít nhất 1 món ăn mới/cấp dưỡng/tháng.

100% viên chức được tham gia các lớp tập huấn về công tác an toàn, ATTP do ngành, y tế huyện tổ chức.

Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong công tác đảm bảo an toàn, phòng chống bạo lực học đường, tổ chức ăn bán trú, giáo dục an toàn giao thông, lồng ghép nội dung giáo dục phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra, đánh giá các tiêu chuẩn về an toàn nhằm phát hiện và có biện pháp khắc phục kịp thời các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ giáo viên trong việc thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ.

**2.2. Đổi mới hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN**

**2.2.1. Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ em**

**a.** **Yêu cầu, chỉ tiêu**

Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, bảo đảm 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe ít nhất 01 lần/năm học và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới; phối hợp với ngành y tế thực hiện tốt các biện pháp theo dõi, chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì.

Thực hiện nghiêm túc việc tổ chức công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bố bữa ăn phù hợp; duy trình và nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn cho trẻ với hình thức bữa ăn gia đình, bữa ăn tự phục vụ; phối hợp với ngành y tế bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em trong việc bảo đảm chất lượng bữa ăn và ATTP, kịp thời chấn chỉnh, xử lí những sai phạm trong công tác nuôi dưỡng cho trẻ.

Đẩy mạnh giáo dục trẻ kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì. Đặc biệt trong năm học 2024-2025 cần đẩy mạnh lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ em. Bảo đảm hài hòa giữa NDCSGD; giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn. Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt trên 90%; 100% trẻ phát triển tốt về thể chất và tinh thần; 100% trẻ mẫu giáo có kỹ năng tự phục vụ bản thân; 100% nhân viên cấp dưỡng được khám sức khỏe đầu năm.

**b. Biệp pháp**

Xây dựng kế hoạch và liên hệ bệnh viện hợp đồng khám sức khỏe đầu năm cho trẻ và cấp dưỡng từ nguồn kính phí tự chủ của đơn vị. Tổ chức cho 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe ít nhất 01 lần/năm học và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức y tế Thế giới. Quản lý chặt chẽ giáo viên, nhân viên y tế của đơn vị đảm bảo thao tác cân, đo đúng kỹ thuật bằng biểu đồ tăng trưởng, cập nhật số liệu, thống kê kết quả chính xác, đúng thời gian quy định. Hàng tháng cần thay đổi các biện pháp phục hồi tỷ lệ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì kết hợp tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý, tăng cường giáo dục vận động, phát triển về thể chất, có nhiều biện pháp tích cực(sưu tầm, lựa chọn các bài báo, tranh ảnh phù hợp niêm yết tại bảng tin trường, lớp và có thay đổi theo tuần, tháng hoặc dịch bệnh có nguy cơ bùng phát) khống chế hiệu quả tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì phấn đấu tỷ lệ trẻ phát triển bình thường cuối năm đạt trên 90%.100% trẻ phát triển tốt về thể chất và tinh thần; 100% trẻ mẫu giáo có kỹ năng tự phục vụ bản thân.

Tạo điều kiện và phối hợp với y tế xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và năng lực của cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên về công tác y tế trường học, kiến thức về dinh dưỡng hợp lý và tăng cường hoạt động thể lực để nâng cao sức khỏe, dự phòng các bệnh không lây nhiễm. Tích hợp nội dung giáo dục dinh dưỡng và giáo dục thể chất vào các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ hàng ngày.

Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe 9 thành viên (Mời trưởng Ban đại diện CMHS và Trạm y tế xã), xây dựng kế hoạch hoạt động, phân công phân nhiệm và triển khai thực hiện các nội dung chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, kiểm soát an toàn vệ sinh thực phẩm…cụ thể, đầy đủ, kịp thời. Ban chăm sóc sức khỏe thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực, nghiêm túc thực hiện kiểm thực 3 bước và lưu mẫu thực phẩm đúng quy định, công khai chế độ ăn, định mức tiền ăn hàng ngày của trẻ kịp thời, rõ ràng, chính xác*. Lưu ý sổ tiếp phẩm phải được cập nhật và công khai trước 9h sáng trong ngày.*

Ký hợp đồng với các công ty cung cấp thực phẩm có cơ sở pháp lý; chỉ đạo bộ phận bán trú tổ chức cho các cháu được ăn đúng-ăn đủ chế độ 35.000đồng/ngày. Tổ chức điều tra tính khẩu phần ăn ( Nhà trẻ-mẫu giáo riêng) trước ít nhất 1 tuần trước khi tổ chức cho trẻ ăn, phấn đấu nhu cầu năng lượng Kcal khẩu phần ăn của trẻ tại trường*.* Quản lý tốt tiêu chuẩn ăn hàng ngày, thực hiện theo định lượng thực phẩm và cân đối giữa các chất, điều chỉnh tiền ăn và lượng thực phẩm kịp thời trong ngày, tuần, … Bổ sung các loại thực phẩm chế biến từ sữa nhằm tăng cường các khoáng chất và Vitamin. Trang bị đầy đủ đồ dùng, phương tiện bằng Inox phục vụ cho việc tổ chức bán trú. Đồ dùng sinh hoạt của trẻ tiện ích, phù hợp. Thường xuyên rèn luyện, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ trong sinh hoạt hằng ngày.

Chỉ đạo giáo viên thường xuyên tổ chức rèn luyện các thao tác vệ sinh, cách chăm sóc vệ sinh răng miệng và tổ chức các giờ lao động tự phục vụ cho trẻ tùy theo độ tuổi dần hình thành nề nếp thói quen tốt, hành vi văn minh có lợi cho sức khỏe và sự phát triển lâu dài của trẻ như: “rửa tay bằng xà phòng dưới vòi nước chảy”; ngủ mùng (màn); kỹ năng tự phục vụ; kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân; giữ gìn vệ sinh môi trường trong và ngoài lớp; phân công tổ trực nhật cho trẻ để trẻ tự phối hợp (Trẻ 4-5 tuổi) chia sẻ hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết hợp giáo dục trẻ biết nhường nhịn, giúp đỡ bạn cùng tiến bộ.

Phối hợp với gia đình xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng và thừa cân, béo phì; đa dạng các hình thức tuyên truyền đến các bậc cha mẹ trẻ về chế độ dinh dưỡng cân đối, hợp lý giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và phòng chống dịch bệnh.

**2.2.2. Đổi mới tổ chức các hoạt động giáo dục**

**a. Chỉ tiêu**

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình GDMN.

Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, chú trọng tổ chức thực hiện các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi; bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày để giúp trẻ phát triển toàn diện; lồng ghép giáo dục phát triển vận động và dinh dưỡng để phát triển thể chất, thể lực cho trẻ.

Chủ động hợp tác, liên kết hỗ trợ công nghệ, kiến thức quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ CBQL, GVMN, áp dụng các mô hình, phương pháp giáo dục của các đơn vị huyện bạn để phát triển Chương trình phù hợp đơn vị.

Tổ chức, tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng nấu ăn giỏi định kỳ *(theo Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT* *ngày 20 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*. Phấn đấu có ít nhất 70% GVD-CDG tham gia thi huyện và được công nhận, Cấp tỉnh là 10%.

Tổng kết, đánh giá thực hiện Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021- 2025” đánh giá kết quả, ưu điểm thực hiện chuyên đề, bài học kinh nghiệm, mô hình sáng tạo.

Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật học hòa nhập nhằm đảm bảo quyền lợi, các chế độ chính sách cho trẻ em và giáo viên theo quy định của pháp luật.

Tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN.

Từng bước thực hiện Thông tư số 16/TT - BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GDĐT ban hành về việc Quy định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông, từng bước bổ sung góc thư viện, thư viện xanh, tiến tới tham mưu xây dựng thư viện trong đơn vị theo lộ trình. Tổ chức các hoạt động đọc sách có hiệu quả.

Tiếp tục duy trì, nhân rộng các chuyên đề, mô hình: Thư viện xanh, ứng dụng CNTT chuyển đổi số trong GDMN,…

Tham gia Ngày hội STEM cấp huyện, cấp tỉnh.

Chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả cho trẻ mẫu giáo làm quen với tiếng Anh ở nơi có điều kiện, đảm bảo theo quy định. Lưu ý chấp hành các điều kiện theo Công văn số 82/PGDĐT-GDMN ngày 26/01/2024 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học kể từ năm học 2024-2025.

**b. Biện pháp**

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, khối trưởng căn cứ vào Chủ đề “Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ em làm trung tâm”; Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giai đoạn 2021-2025”; thông điệp của trường ***“xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”*** xây dựng kế hoạch, điều chỉnh cần:

+ Tăng cường áp dụng đa dạng các hình thức, phương pháp giáo dục trẻ, chú trọng hoạt động vui chơi, thường xuyên tạo cơ hội cho trẻ chủ động tham gia các hoạt động khám phá, trải nghiệm theo phương châm “Học bằng chơi, chơi mà học” phù hợp với độ tuổi trong thực hiện Chương trình GDMN.

+ Chú trọng giáo dục hình thành và phát triển hành vị, thói quen tốt cho trẻ, giáo dục kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi của trẻ, với yêu cầu của xã hội hiện đại và truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc.

+ Xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết, thường xuyên tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi nơi mọi lúc, phát triển kỹ năng giao tiếp. Đặc biệt, quan tâm tạo cơ hội để trẻ phát triển khả năng mạnh dạn, tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm.

Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, giáo viên tăng cường lồng ghép, tích hợp các nội dung giáo dục, đảm bảo chất lượng, hiệu quả trong tổ chức thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, giáo dục giới, an toàn giao thông, kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu. Tiếp tục duy trì thực hiện Chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; Thông điệp đơn vị ***“xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm”.*** Phân công chuyên đề các nhóm lớp trong năm học 2024-2025.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nhóm lớp** | **Chuyên đề** |
| Nhà trẻ 1A | Nâng cao chất lượng giáo dục phát truyển vận động |
| Nhà trẻ 1B | Kể truyện |
| Mầm 1 | Kĩ năng sống xanh |
| Mầm 2 | Lễ giáo |
| Chồi 1 | Thư viện của bé |
| Chồi 2 | Giáo dục ATGT |
| Lá 1 | Làm quen chữ viết, bữa ăn tự phục vụ |
| Lá 2 | STEM, bữa ăn tự phụ vụ |

Nâng cao nhận thức, hành động, năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ  
viên chức; xây dựng trường học không chỉ là nơi cung cấp tri thức, rèn luyện phẩm chất đạo đức, bồi dưỡng nhân cách mà còn là nơi thầy cô giáo và các em học sinh được học tập, rèn luyện trong yêu thương, tôn trọng, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Ban hướng dẫn nghiệp vụ trường trong hướng dẫn, tư vấn, hỗ trợ giáo viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, năng lực thực hành chuyên. Tham gia hội thi GVG- CD nấu ăn giỏi các cấp (Cấp cơ sở trong tháng 10/2024, cấp huyện tháng 11/2024 và cấp tỉnh 12/2024) đạt hiệu quả.

Triển khai, kiểm tra việc khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kĩ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho trẻ theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”. Tổ chức hướng dẫn, giới thiệu các nguồn, kênh thông tin chính thống cho cha mẹ. Chỉ đạo các bộ phận, giáo viên các nhóm lớp thông qua zalo, youtube... để chia sẻ, tư vấn việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hướng dẫn các bậc cha mẹ thực hiện chế độ dinh dưỡng khoa học, hợp lý và tổ chức cho trẻ em hoạt động vui chơi tại nhà; Phó hiệu trưởng thường xuyên kiểm tra, hỗ trợ, tư vấn giáo viên lựa chọn và hướng dẫn các bậc cha mẹ tổ chức những hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện chăm sóc, giáo dục trẻ em tại nhà để hướng tới đạt được mục tiêu, kết quả mong đợi cuối độ tuổi theo Chương trình GDMN; các nội dung, hình thức hoạt động cho trẻ em cần đảm bảo an toàn và đáp ứng yêu cầu về giáo dục trẻ em ở nhà; giáo viên phụ trách nhóm, lớp nắm bắt cụ thể về tình hình sức khỏe của trẻ em về cho y tế trường thường xuyên hàng ngày trong thời gian trẻ em chuẩn bị tới trường, lớp. Đối với giáo viên được phân công dạy lớp mẫu giáo 5 tuổi ngoài các hoạt động giáo dục trẻ trên lớp, cần chú ý tổ chức quay các video đăng zalo nhóm lớp, lưu ý khi quay hoặc lựa chọn các video gửi cho phụ huynh cần lựa chọn những nội dung cốt lõi, cần thiết, hướng dẫn các bậc cha mẹ tổ chức giáo dục trẻ em ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình; tăng cường các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình giáo dục tiểu học. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

Bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch “Tôi yêu Việt Nam”; Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, xanh- sạch-đẹp, thân thiện trong năm học 2024-2025 gắn với thực hiện Chiến lược Quốc gia tăng cường xanh của Bộ GDĐT cụ thể các nội dung và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong nhà trường như:

+ Bộ phận chuyên môn, công đoàn phối hợp tuyên truyền, triển khai, kiểm tra, giám sát kết quả thực hiện của đội ngũ quán lý, giáo viên, nhân viên. Hàng tháng có đánh giá và báo cáo.

+ Giáo viên xây dựng kế hoạch năm, tháng đẩy mạnh giáo dục kĩ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu cho trẻ thông qua những việc làm cụ thể thiết thức như: Làm đồ chơi hạn chế chất thải nhựa mà lựa chọn nguyên vật liệu thiên nhiên (Hột, hạt, lá cây, cành cây khô, vỏ cây, vỏ sò,...); Trồng cây, chăm sóc cây, tiết kiệm nước, bảo vệ nguồn nước, phân loại rác (hữu cơ, vô cơ) bỏ rác đúng nơi quy định...

+ Viên chức và người lao động cùng với nhà trường tham gia các đợt vệ sinh, trồng cây và chăm sóc khuôn viên trường theo kế hoạch dự kiến vào hàng tháng trong năm học. Thực hiện thực hiện hiệu quả công tác tiết kiệm nước, điện, tuyên truyền cho gia đình và mọi người xung quanh cùng chung tay bảo vệ môi trường. Đây là một tiêu chí xét thi đua cho cán bộ viên chức.

Khai thác hiệu quả các góc thư viên lớp, trường thông qua việc tổ chức cho trẻ tham gia đọc sách, tìm hiểu các đầu sách tạo thói quen đọc sách trong ngày; giữ gìn sách, tìm hiểu thông tin trong sách…Vận động tuyên truyền PHHS cho trẻ đọc sách ở nhà, ở trường; vận động nguồn tài trợ, viện trợ, tặng cho, đóng góp từ tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương theo quy định của pháp luật và các nguồn thu hợp pháp khác.

**Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển Ngày hội STEM.** Chỉ đạo giáo viên khai thác nguyên vật liệu thiên nhiên làm đồ chơi cho trẻ hạn chế sử dụng chất thải nhựa vào trong công tác giáo dục trẻ mầm non. 100% GV sử dụng nguyên vật liệu thiên nhiên dạng mở đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả (ít nhất 4 bộ/năm/giáo viên).

Rà soát số trẻ trong trường chỉ đạo GV, kế toán hướng dẫn PHHS hoàn thiện hồ sơ thực hiện đầy đủ các chính sách đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật học hoà nhập được hưởng mọi quyền lợi theo quy định. Đội ngũ tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông đến gia đình và cộng đồng nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong việc bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn giúp trẻ có cơ hội thực hiện các quyền trẻ em.

Chỉ đạo bô phận chuyên môn, GV khối lá cần đưa ra các giải pháp thực hiện hiệu quả các hoạt động chuẩn bị cho trẻ sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với chương trình giáo dục tiểu học. Tuyệt đối không dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức. Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phối hợp gia đình, cộng đồng đảm bảo trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN, góp phần bảo đảm quyền con người, quyền trẻ em đáp ứng tiêu chí xây dựng trường học hạnh phúc.

Xây dựng kế hoạch, triển khai cho Cha mẹ trẻ và ký hợp đồng với các cơ sở, trung tâm Tiếng Anh có đủ cơ sở pháp lý, được Phòng GDĐT, Sở GDĐT thẩm định để triển khai cho trẻ 3-5 tuổi làm quen với Tiếng Anh; Bố trí, sắp xếp CSVC đáp ứng việc cho trẻ làm quen với Tiếng Anh; Thực hiện việc kiểm tra, giám sát đảm bảo việc tổ chức cho trẻ làm quen với Tiếng Anh đem lại hiệu quả đúng độ tuổi.

**3. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, CSVC, đội ngũ**

**3.1. Rà soát, sắp xếp và phát triển nhóm lớp**

**a. Yêu cầu**

Chủ động trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp, chính sách về huy động nguồn lực của xã hội đầu tư cho GDMN theo quy định.

Tiếp tục tham mưu cải tạo CSVC xây dựng góc thư viện xanh, phòng thư viện trong trường.

Tăng cường thực hiện các giải pháp huy động trẻ trong độ tuổi đến trường, hướng tới thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDTENT tại địa phương.

**b. Biện pháp**

Tiếp tục thực hiện các bước để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại điểm lẻ trường Tiểu học An Thái thành trường MN An Thái. Tham mưu xây dựng trường MN An Thái theo lộ trình quy định đáp ứng nhu cầu gửi con của phụ huynh.

Chỉ đạo các bộ phận nắm bắt và cung cấp thông tin đảm đầy đủ các chế độ cho cho trẻ theo quy định. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác CSNDGD trẻ thực chất, hiệu quả, các giải pháp phát triển trường học hạnh phúc. Huy động mọi nguồn lực đầu tư cho GDMN.

Tham mưu các cấp, tiếp tục huy động trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt chỉ tiêu ngành giao, tiến tới phổ cập trẻ mẫu giáo đúng tiến độ.

Số liệu trẻ hiện có: 8 nhóm lớp/ 222/106 nữ

Nhà trẻ: 26/2 lớp (1A : 13/4 nữ ; 1B 13/6 nữ)

Khối mầm: 56/2 lớp (Mầm 1: 22/9 nữ ; Mầm 2: 34/17 nữ)

Khối chồi: 70/2 lớp (Chồi 1: 40/19 nữ ; Chồi 2 : 30/13 nữ)

Lớp lá: 70/2 lớp (Lá 1: 39/24 nữ; Lá 2: 31/14 nữ).

Phấn đấu đến cuối năm học:

Nhóm lớp: 8 nhóm lớp/250 trẻ, trong đó: Nhà trẻ 2 lớp/40 trẻ; Mẫu giáo: 6 lớp/210 trẻ.

Cần huy động thêm: 28 trẻ cụ thể, Nhà trẻ: 14 trẻ; Mầm: 7 trẻ; Chồi: 7 trẻ.

Xây dựng Kế hoạch làm khu vực thư viện tập trung triển khai các văn bản quy định về quản lý, khai thác, sử dụng thư viện; hệ thống hồ sơ, sổ sách và nội quy của thư viện. Thiết bị chuyên dùng; kế hoạch tài chính và hoạt động của thư viện; thời gian biểu cho các hoạt động thư viện; Bố trí người kiêm nhiệm quản lý; Tổ chức kiểm tra, giám sát và đánh giá các hoạt động thư viện; Chỉ đạo các bộ phận:

+ Tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm: Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện gắn với kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tháng, năm học.

+ *Người kiêm nhiệm công tác thư viện:* Tập kế hoạch bảo quản, lưu trữ, kiểm kê, thanh lọc và phát triển tài nguyên thông tin theo quy trình nghiệp vụ thư viện; sửa chữa những thiết bị đơn giản, tiêu hủy thiết bị hỏng, hết hạn sử dụng; Quản lý, lưu giữ và sử dụng hệ thống hồ sơ, sổ sách theo dõi việc quản lý, khai thác, sử dụng và bảo quản; Phối hợp xây dựng kế hoạch hoạt động của thư viện theo tháng, năm học; bảo đảm các điều kiện về an toàn, phòng chống cháy nổ trong quá trình diễn ra các hoạt động tại thư viện; Lập báo cáo định kỳ, thường xuyên về công tác thư viện; Tham gia học tập, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.

+ *Giáo viên có trách nhiệm:* Phối hợp xây dựng kế hoạch lồng ghép các hoạt động ở góc thư viện theo tháng, năm học.

**3.2. Tăng cường CSVC, nâng cao chất lượng kiểm định và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia**

**a. Yêu cầu**

Ưu tiên các nguồn lực, điều kiện thực hiện Chương trình GDMN; đáp ứng yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTE 5 tuổi để hướng đến phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo; tiếp tục tham mưu cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn hiện hành. Bố trí kinh phí và huy động nguồn lực để mua sắm bổ sung các đồ dùng, đồ chơi, thiết bị, tài liệu, học liệu để thực hiện Chương trình GDMN theo yêu cầu chuẩn hoá và hiện đại. Tham mưu bố trí nguồn vốn đầu tư xây dựng thư viện theo lộ trình.

8/8 nhóm lớp được trang bị đầy đủ trang thiết bị ĐDĐC theo quy định tại Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GDĐT; nhà vệ sinh các nhóm lớp được sửa chữa kịp thời, sạch sẽ, khô thoáng đạt yêu cầu theo quy định.

Có ít nhất từ 80- 100 bộ đồ đồ dùng, đồ chơi tự tạo từ nguyên vật liệu sẵn có phù hợp với văn hóa địa phương, gắn với cuộc sống của trẻ do giáo viên và trẻ cùng làm thực hiện tốt việc hạn chế rác thải nhựa trong trường mầm non; 8/8 nhóm lớp ký cam kết “Xây dựng môi trường an toàn, thân thiện xanh - sạch - đẹp”.

Sân trường có đầy đủ đồ chơi ngoài trời, đảm bảo an toàn, vườn cây với đầy đủ thể loại cây đáp ứng tốt giờ hoạt động ngoài trời cho trẻ.

Thực hiện tốt các điều kiện đảm bảo trường Kiểm định CLGD cấp độ II và Chuẩn Quốc gia mức độ 1.

**b. Biện pháp**

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh tạo mọi điều kiện và thời gian cho PHHS đến đăng ký cho con, em trong độ tuổi đến trường; tiếp tục tham mưu gửi bài cho đài phát thanh xã tuyên truyền về ngành học, nhu cầu tiếp nhận và tạo điều kiện của nhà trường để cha mẹ trẻ tiếp tục cho con em ra lớp.

Tư vấn hỗ trợ GV sắp xếp trang trí nhóm lớp đảm bảo nội dung phong phú, phù hợp theo từng chủ điểm hàng tháng với độ tuổi trẻ, tạo môi trường sư phạm an toàn, thân thiện, xanh - sạch - đẹp để tập trung duy trì sĩ số trẻ đến lớp.

Kiểm tra đảm bảo nhà vệ sinh được sửa chữa kịp thời, an toàn cho trẻ khi sử dụng. Hỗ trợ định hướng giúp giáo viên trang trí, bố trí các trang thiết bị, đồ dùng vệ sinh, phân chia khu vực nam – nữ trong nhà vệ sinh phải đảm bảo an toàn, tiện dụng và phải luôn sạch sẽ, khô thoáng đạt yêu cầu theo quy định.

Mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng đồ chơi, trang bị các phần mềm hỗ trợ công tác quản lý chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, giáo dục đối với CBQL, GVMN đảm bảo chất lượng, hiệu quả, phù hợp thực tiễn. Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường CSVC, TBDH-ĐDĐC hiện có. Việc tự làm đồ dùng đồ chơi cần đảm bảo hiệu quả, tránh hình thức, tăng cường sự tham gia của trẻ trong quá trình làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ chơi. Trang bị đủ bàn ghế cho trẻ học tập, sinh hoạt ăn - uống, đồ dùng vệ sinh cá nhân cho trẻ, đồ dùng vệ sinh của nhóm/lớp…

Kiểm kê tài sản và kiểm tra định kỳ 2 lần/năm (tháng 9/2024, tháng 5/2025). Qua đó theo dõi chặt chẽ việc sử dụng và bảo quản tài sản nhà trường, chống lãng phí điện, nước, gas và các vật tư khác. Thực hiện nghiêm túc các khoản thu - chi trong năm học 2024-2025, đảm bảo sử dụng các khoản thu đúng mục đích, thực hiện đúng nguyên tắc thu đủ - bù chi công khai, thông báo đầy đủ, cụ thể, kịp thời kế hoạch thu - chi từng khoản thu đến cha mẹ của trẻ.

Nhà trường xây dựng bảng tiêu chí, giáo viên rà soát, tự đánh giá, bổ sung và ký cam kết với nhà trường “Xây dựng môi trường an toàn, xanh, sạch, đẹp, thân thiện”. Các bộ phân, giáo viên đưa vào kế hoạch hàng tháng cụ thể nội dung, việc làm cụ thể như: bố trí, sắp xếp tạo sân chơi, đồ chơi ngoài trời, trồng hoa và cây kiểng…thuận tiện cho trẻ khám phá, quan sát với các hoạt động giáo dục ngoài trời, đáp ứng yêu cầu phát triển thể lực cho trẻ và luôn “An toàn, thân thiện, xanh, sạch, đẹp”.

Ra quyết định thành lập Ban thông tin điện tử; Ban thông tin có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên đề, tư vấn hỗ trợ giáo viên, phân công nhiệm vụ, kiểm tra đánh giá đảm bảo các video được thẩm định trước khi đưa lên trang zalo tuyên truyền cho cha mẹ trẻ; Tiếp tục vận động CBGV tìm hiểu thêm trên các trang thông tin điện tử chính thống GDMN để sưu tầm tài liệu, giáo án, bài giảng… áp dụng nâng cao năng lực chuyên môn bản thân.

Thực hiện hoàn thiện hồ sơ, kết hợp rà soát, xây dựng kế hoạch cải tiến, đánh giá để thực hiện tốt các điều kiện đảm bảo trường Kiểm định CLGD cấp độ II và Chuẩn Quốc gia mức độ 1 đúng lộ trình theo đúng kế hoạch.

**3.3. Nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT)**

**a. Yêu cầu chỉ tiêu**

Tiếp tục rà soát, bổ sung các điều kiện đội ngũ và CSVC bảo đảm để thực hiện duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT; không để xảy ra tình trạng đạt tiêu chuẩn phổ cập nhưng thiếu GV, thiếu CSVC. Tham mưu, xây dựng kế hoạch và tăng cường nguồn lực, ưu tiên bảo đảm ngân sách để hoàn thành mục tiêu về phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi vào năm 2030 theo Nghị quyết số 42-NQ/TW và Nghị quyết số 68/NQ-CP. Thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC bảo đảm đầy đủ, kịp thời, chính xác. Đảm bảo các chế độ chính sách cho trẻ.

Tiếp tục tham mưu có hiệu quả các nguồn vốn để cải tạo, nâng cấp trường lớp, CSVC đáp ứng tiêu chuẩn theo quy định hiện hành, bảo đảm tỉ lệ 01 phòng học/lớp; nâng cao tỷ lệ phòng học kiên cố; bổ sung các thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu theo yêu cầu chuẩn hóa và hiện đại.

**Phấn đấu tỷ lệ vận động trẻ Nhà trẻ ra lớp đạt 40%, mẫu giáo đạt 97%, trong đó vận động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.**

**b. Biện pháp**

Tiếp tục chỉ đạo, phân công ban giám hiệu phụ trách công tác phổ cập, thực hiện Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ (PCGD-XMC). Kết luận số 51-KL/TW theo Quyết định số 1696/QĐ-BGDĐT ngày 26/6/2020. Báo cáo kết quả thực hiện PCGDMNTNT về bộ phận phụ trách của xã theo quy định; thực hiện tốt công tác phối hợp điều tra, xử lý, cập nhật số liệu theo phần mềm PCGD-XMC đảm bảo đầy đủ, kịp thời, chính xác. Tham mưu các cấp lãnh đạo kiện toàn Ban Phổ cập xã An Thái; phối hợp các ban ngành có liên quan, chính quyền địa phương vận động trẻ 5 tuổi ra lớp; ưu tiên và tạo mọi điều kiện bảo đảm về nội dung, quy trình, thủ tục chất lượng PCGDMNTNT.

Phối hợp với chuyên trách phổ cập, ***cập nhật số liệu,*** thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMNTNT ***trên hệ thống thông tin điện tử*** quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ***theo phân cấp quản lý*** một cách hiệu quả đúng thời gian quy định.

Thực hiện có hiệu quả chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đạt đủ các điều kiện Phổ cập GDMNCTENT năm 2024.

Bố trí đủ 2 giáo viên/lớp có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, năng động, sáng tạo dạy lớp 5 tuổi.

Xây dựng kế hoạch mua sắm trong năm bổ sung, thay thế các trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi đáp ứng đủ nhu cầu cho trẻ hoạt động tại các nhóm lớp thông qua việc thường xuyên khảo sát và đề nghị của GV chủ nhiệm.

Triển khai đến đội ngũ viên chức và người lao động và niêm yết tại bảng tin trường các văn bản quy định hiện hành, quản lý công tác thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Thực hiện tốt tỷ lệ trẻ đạt chuyên cần, bé ngoan.

- Bé ngoan:

+ MG trên 95%;

+ Trẻ 5 tuổi đạt trên 96%;

- Bé ngoan: MG trên 93%, trẻ 5 tuổi đạt 95%.

Thực hiện đầy đủ và kịp thời chính sách hỗ trợ cho trẻ em và giáo viên theo quy định.

Thực hiên công tác xã hội hoá trong GDMN.

**4. Phát triển đội ngũ CBQL và GVMN đáp ứng yêu cầu đổi mới**

**a. Yêu cầu**

Phân công đảm bảo đủ định biên giáo viên/nhóm lớp theo quy định. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với GVMN theo quy định hiện hành.

Triển khai, tạo điệu kiện lựa chọn nội dung, chuyên đề, hình thức bồi dưỡng phù hợp và đáp ứng yêu cầu, bối cảnh cụ thể của địa phương triển khai cho CBQL, GVMN. Thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ theo nhiều hình thức giữa các tổ, nhóm, GV trong trường, giữa các cơ sở GDMN trong huyện, tỉnh và với địa phương khác; tạo môi trường chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi, sinh hoạt chuyên môn sâu, rộng để CBQL, GV sáng tạo, chia sẻ trong thực hiện đổi mới GDMN.

Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ GV và CBQL cốt cán mầm non trong tư vấn hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng phát triển chuyên môn nghiệp vụ, đồng thời, tư vấn tham mưu CBQL về chuyên môn nghiệp vụ đảm bảo tính thiết thực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện đơn vị.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo và quy định về quy tắc ứng xử của CBQL, GV, NV trong các cơ sở GDMN. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; khuyến khích CBQL, GVMN tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu thông qua nhiều hình thức khác nhau. Đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ CBQL, GV đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDMN.

Tiếp tục thực hiện việc đánh giá đội ngũ CBQL, GV theo quy định. Tham mưu và chủ động, tăng cường phối hợp với các cơ sở đào tạo GVMN trong việc bồi dưỡng thường xuyên đội ngũ GV, CBQL theo quy định.

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn phù hợp với thực tiễn, phát huy vai trò của giáo viên nòng cốt, nâng cao hiệu quả sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực đội ngũ về phát triển chương trình giáo dục của nhà trường, chia sẻ, hỗ trợ giữa CBQL-GV và giữa GV-GV trong xây dựng kế hoạch NDCSGD trẻ em, phù hợp với điều kiện của trường, lớp và văn hóa địa phương.

100% viên chức đăng ký học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh (Chỉ thị số 05-CT/TW và Chỉ thị số 27-CT/TTg); thực hiện hiệu quả bộ quy tắc ứng xử trong các cơ sở GDMN (Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019).

100% viên chức và người lao động đăng ký đổi mới phương pháp quản lý, giáo dục.

**b. Biện pháp**

Tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia bồi dưỡng thường xuyên như: Bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, nâng cao đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp, tình yêu thương và trách nhiệm bảo vệ trẻ; nâng cao năng lực chuyên môn đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu hữu ích trên mạng Internet. Đa dạng hoá, linh hoạt hoá các hình thức bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ, chú ý chọn lọc nội dung trọng tâm, phù hợp, phân nhóm đối tượng, điều kiện thực tế và mức độ phát triển của từng đơn vị để công tác bồi dưỡng đạt hiệu quả thiết thực.

Xây dựng kế hoạch, triển khai và hướng dẫn giáo viên đăng ký một việc làm thiết thực theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; đổi mới công tác quản lý, chăm sóc nuôi dưỡng trẻ. Cuối năm báo cáo kết quả đã làm được, chưa làm được và hướng phấn đấu khắc phục những hạn chế.

Xây dựng bộ quy tắc ứng xử, Ban pháp chế trong đơn vị, phân công cụ thể đến các thành viên nắm bắt kịp thời và đổi mới cách triển khai các văn bản pháp luật trong phiên họp HĐSP cho toàn thể viên chức và người lao động. Thực hiện hiệu quả việc lồng ghép tuyên dương các gương sáng trong đơn vị.

Xây dựng và thực hiện tốt công tác quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhất là GVMN nhằm từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ đáp ứng mục tiêu của Chương trình GDMN do Bộ GDĐT quy định hằng năm.

Rà soát và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với GVMN theo quy định của Trung ương và của Tỉnh, chủ động rà soát hệ thống chính sách, chế độ làm việc của giáo viên mầm non, tham mưu, đề xuất các chế độ chính sách phù hợp nhằm phát triển đội ngũ.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt tổ - khối chuyên môn; chủ động, linh hoạt về thời gian, lựa chọn nội dung trọng tâm, phù hợp điều kiện thực tế và năng lực của giáo viên, chú trọng phát triển năng lực từng cá nhân, khuyến khích khả năng sáng tạo, giảm tải tối đa hồ sơ sổ sách, tạo cơ hội, điều kiện, phương tiện để giáo viên thực thi nhiệm vụ tốt nhất, tránh gây áp lực cho giáo viên.

Tiếp tục triển khai cho viên chức và người lao động rà soát lại kết quả đánh giá Chuẩn nghề nghiệp những hạn chế cần khắc phục. Nhà trường xác định năng lực, nhu cầu và có kế hoạch bồi dưỡng đạt được chỉ tiêu đăng ký đầu năm.

Quan tâm bồi dưỡng những giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, có tinh thần cầu tiên, có bản lĩnh chính trị, nhận thức đúng đắn về chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước để phát triển đảng viên; tham gia các lớp trung cấp chính trị.

Chỉ đạo GV xây dựng kế hoạch đổi mới nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Chấp hành mọi nhiệm vụ phân công, không vi phạm đạo đức nhà giáo, nghề nghiệp.

**5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số**

**a. Yêu cầu**

Thúc đẩy ứng dụng CNTT và CĐS trong trong công tác quản trị, quản lý, trong tổ chức hoạt động của đơn vị để nâng cao chất lượng hoạt động bảo bảm an toàn, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Duy trì và nâng cao các kho học liệu số gồm bài giảng, phần mềm mô phỏng, trò chơi, học liệu mở chia sẻ dùng chung; lựa chọn các sản phẩm có chất lượng về các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ để chia sẻ dùng chung thông qua các nền tảng số phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Tham mưu đảm bảo kịp thời các điều kiện về trang thiết bị, máy móc cũng nhưng tập huấn, bồi dưỡng CNTT cho đội ngũ CBQL, GV.

**b. Biện pháp**

Thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành, tuyển sinh, chăm sóc, giáo dục trẻ, công khai chất lượng giáo dục. Chuẩn hóa CSDL ngành và dữ liệu PCGD-XMC.

Xây dựng kho tài liệu học liệu trực tuyến dùng chung, lựa chọn nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý để hỗ trợ thực hiện và triển khai Kế hoạch giáo dục (KHGD) theo Chương trình GDMN. Việc lựa chọn nền tảng và phần mềm đáp ứng được các yêu cầu như: Hiệu quả, dễ sử dụng, có tính hệ thống và khoa học trong việc lưu trữ, dễ khai thác và chia sẻ tài nguyên; hỗ trợ tốt cho công tác quản lý của nhà trường và kiểm tra, giám sát; giảm hồ sơ giấy trong việc xây dựng, thực hiện KHGD.

Đẩy mạnh việc sử dụng hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với điều kiện của địa phương, nhà trường và khả năng thực hiện của giáo viên. Tăng cường ứng dụng phương thức trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn; bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến khích GV sử dụng giáo án điện tử và khai thác ngân hàng giáo án dùng chung qua nền tảng số. Đa dạng các hình thức phù hợp từ các phần mềm, ứng dụng tiện ích, đảm bảo sức lao động cho đội ngũ giáo viên tại cơ sở GDMN.

Duy trì và nâng cao chất lượng triển khai thực hiện chương trình giáo dục công dân số cho trẻ qua việc tổ chức các hoạt động làm quen máy tính, sử dụng các phần mềm trò chơi hoạt động tích hợp, tổ chức hướng dẫn rèn kỹ năng sử dụng các tiện ích ứng dụng CNTT cho cô và trẻ.

Tham mưu đảm bảo kịp thời các điều kiện về trang thiết bị, máy móc cũng nhưng tập huấn, bồi dưỡng CNTT cho đội ngũ CBQL, GV.

**6. Phát động đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục mầm non**

**a. Yêu cầu chỉ tiêu**

Tiếp tục chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương, đặc biệt là tuyên truyền về Kết luận số 91-KL/TW; tăng cường truyền thông, tôn vinh các tấm gương điển hình, tiêu biểu có nhiều đóng góp phát triển GDMN và chia sẻ, nhân rộng các mô hình tốt, sáng kiến hay trong đơn vị.

Nâng cao chất lượng các góc tuyên truyền tại các nhóm/lớp, đảm bảo phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của các bậc cha mẹ; Giới thiệu với các bậc cha mẹ các bài tập kỹ năng thực hành của trẻ tại lớp MG 5 tuổi. Tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện các nội dung, hình thức tuyên truyền và đưa vào chỉ tiêu thi đua tại đơn vị. 100% các lớp có bảng tin từng lớp thay đổi nội dung theo từng chủ đề.

Tham mưu ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện tốt các công trình xã hội hóa giáo dục.100% PHHS được tuyên truyền kiến thức nuôi dạy con và dinh dưỡng, VSATTP - Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả các vấn đề về truyền thông, nhất là các vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc để xã hội, nhân dân hiểu, chia sẻ, ủng hộ.

**b. Biện pháp**

Tham mưu Lãnh đạo tích cực phối hợp với các cơ quan, ban ngành chức năng tổ chức thực hiện công tác truyền thông bằng nhiều hình thức về giải pháp phát triển GDMN của địa phương. Phát thanh trên loa 1 lần/ tuần về công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục.

Xây dựng kế hoạch tuyên truyền từng tháng (Chủ đề) Phù hợp với nội dung giáo dục, thời tiết, phòng bệnh theo mùa, dịch bệnh; Phổ biến chủ trương, chính sách qui định mới của ngành; công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi; phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho các bậc cha mẹ. Phối hợp y tế, phụ nữ xã để hỗ trợ tranh ảnh, áp phích, nội dung tuyên truyền.

Xây dựng kế hoạch định kỳ hàng tháng gửi ít nhất 1 bài tuyên truyền GDMN đối với xã hội để xã hội và phụ huynh hiểu đúng về ngành và trân trọng công việc của cô giáo mầm non, đồng thời tích cực huy động sự tham gia của Ban đại diện cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội, các bậc cha mẹ và cộng đồng cùng chăm lo cho GDMN.

Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng-kỷ luật kịp thời khen thưởng nhằm động viên, thu hút, khuyến khích cá nhân, tổ khối phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Giao chỉ tiêu viết bài và đưa tin về gương người tốt việc tốt, các hoạt động của ngành tại đơn vị, đặc biệt tạo sự lan tỏa nơi công tác, cộng đồng về gương tốt của GVMN trong giai đoạn hiện nay tại đơn vị, tại địa phương và những gương tốt ở các địa phương khác.

**III. MỘT SỐ HOẠT ĐỘNG KHÁC**

**1. Thực hiện ngày pháp luật**

100% viên chức và người lao động trong đơn vị được nắm bắt kịp thời các văn bản, điều luật thông qua “Ngày pháp luật” bảo đảm tính thực tiễn, đồng bộ và hiệu quả theo phương châm “sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật”.

Tổ chức học tập, quán triệt phổ biến các văn bản luật, sách pháp luật…thông qua trong các buổi họp HĐSP, các buổi sinh hoạt chuyên môn kết hợp lồng ghép tọa đàm, giao lưu, trao đổi về một nội dung pháp luật cần thiết liên quan đến giáo dục đào tạo trong các cuộc thi như: 20/11, Quốc tế phụ nữ; 8/3 nhằm tạo thói quen học tập, tìm hiểu Pháp luật cho đội ngũ viên chức và người lao động trong đơn vị.

Thường xuyên bổ sung sách pháp luật của nhà trường từ nguồn ngân sách.

Vận động viên chức và người lao động tham gia tìm hiểu pháp luật qua các phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội thi do ngành, địa phương phát động.

**2. Thực hiện quy chế dân chủ hoạt động trong nhà trường**

Xây dựng kế hoạch, kiện toàn thống nhất một loại quy chế trong nhà trường.

Trang bị bổ sung sách, bảng thông tin. Công khai thu-chi đúng nguyên tắc và kịp thời 1quý/lần trong phiên họp Hội đồng sư phạm.

Thực hiện tốt công tác Lãnh đạo của Đảng, phối hợp giữa đoàn thể trong nhà trường, trong địa phương.

**3. Hoạt động Ban vì sự tiến bộ phụ nữ**

Tiếp tục thực hiện Mục tiêu tổng quát của Chiến lược Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam. Cải thiện rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của phụ nữ. Tạo mọi điều kiện để thực hiện có hiệu quả các quyền cơ bản và phát huy vai trò của phụ nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.

Tạo điều kiện cho giáo viên nữ học tập và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và soạn giảng. 28/28 viên chức và người lao động nữ được bố trí công việc hợp lý; nuôi con khỏe dạy con ngoan; đạt gia đình văn hoá; 28/28 viên chức và người lao động nữ được hưởng đầy đủ các chế độ, quyền lợi theo quy định của nhà nước; 100% viên chức và người lao động và học sinh nữ được tham gia các Hội thi, buổi sinh hoạt, toạ đàm và các phong trào do ngành, Ban chỉ đạo, địa phương phát động.

Chỉ đạo bộ phận “Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ” Xây dựng quy chế làm việc giao trách nhiệm cụ thể từng thành viên trong nhà trường (giao rõ trách nhiệm, quyền hạn). Tiếp xúc trao đổi, biết lắng nghe ý kiến phản hồi của nữ nhân viên. Tuyên truyền giáo dục nữ cán bộ giáo viên để nâng cao nhận thức trách nhiệm của cơ quan và gia đình.

Theo dõi đảm bảo đơn vị giải quyết đầy đủ các chế độ của Nhà nước, tỉnh Bình Dương cho viên chức và người lao động nhất là viên chức và người lao động nữ, trẻ em gái.

**IV. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG**

**a. Chỉ tiêu**

30/30 viên chức và người lao động không vi phạm Điều lệ trường Mầm non, đạo đức nhà giáo.

Tổ chức viết và áp dụng SKKN vào trong công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ phấn đấu có từ 18-20 bài được công nhận cấp cơ sở và có ít nhất 10 bài được công nhận cấp huyện.

Tổ chức thực hiện xây dựng kế hoạch sau khi được đánh giá chuẩn nghề nghiệp hàng năm phấn đấu khá trở lên đạt 100%, tốt trên 50%. Chuẩn hiệu trưởng, PHT tốt 100%.

Giáo viên tham gia thao giảng: 4 tiết /GV; Dự giờ:16 tiết/GV

Đạt GVG-CDNAG: 23 cơ sở; 10-12 huyện; 1-2 tỉnh

Đơn vị: Tập thể LĐXS

Tổ khối: 1 tổ đạt LĐTT huyện khen

Công nhận đạt LĐTT: 30/30 người.

**b. Biện pháp**

Phát động, chỉ đạo viên chức và người lao động đăng ký thi đua trong hội nghị viên chức và người lao động; tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào thi đua đạt hiệu quả, có chất lượng.

Thực hiện hồ sơ thi đua, khen thưởng đúng quy trình, đầy đủ và đúng thời gian quy định.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Các bộ phận trong nhà trường căn cứ nội dung nhiệm vụ năm học xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời phù hợp với nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Trường MN An Thái. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu để được hướng dẫn, giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Phòng GDĐT ;   - UBND xã An Thái;  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Lưu Thị Ngoan** |

**DUYỆT CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**KẾ HOẠCH TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024-2025**

**(Từ tháng 8/2024 đến tháng 7/2025)**

| **THÁNG** | **NỘI DUNG** |
| --- | --- |
| **8/2024** | Thành lập hội đồng tuyển sinh, chiêu sinh trẻ trong độ tuổi từ 2-5 tuổi ra trường (ưu tiên huy động trẻ 5 tuổi).  Họp hội đồng sư phạm phân công nhiệm đầu năm.  Ra quyết định phân công nhiệm vụ cho CBVC và công tác kiêm nhiệm.  Tổ chức lao động vệ sinh khuôn viên trường, nhóm lớp, văn phòng. GV được phụ trách các nhóm lớp sắp xếp lại ĐDĐC, trang trí nhóm lớp, làm ĐDĐC.  Xây dựng kế hoạch học BDTX năm học 2024-2025.  Bộ phận chuyên môn, GV lập đề nghị mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục.  Rà soát lại trẻ trong độ tuổi đến trường. |
| **9/2024** | Họp hội đồng sư phạm.  GV tập văn nghệ cho trẻ chuẩn bị khai giảng năm học mới 5/9.  Tổ chức lễ khai giảng 5/9.  Báo cáo nhanh sau khai giảng về PGD.  Rà soát lại trẻ trong độ tuổi đến trường vận động trẻ ra lớp.  Cân đo khám sức khoẻ đầu năm cho các cháu thống kê tình hình trẻ khuyết tật, trẻ SDD, thấp còi, béo phì, thừa cân.  Trang cấp đồ dùng sách vở, học phẩm đến các lớp.  Họp phụ huynh đầu năm.  Xây dựng kế hoạch tiếp tục thực hiện các cuộc vận động trong nhà trường.  Xây dựng kế hoạch thu chi ngoài ngân sách.  Phát động phong trào đăng ký thi đua.  Xây dựng kế hoạch năm học và duyệt kế hoạch năm học của các bộ phận chuyên môn, bán trú, kế toán, y tế, các tổ khối.  Báo cáo về phòng MN tình hình thực hiện đầu năm.  Nhập CSDL đầu năm.  Lập danh sách CBVC năm học 2024-2025.  Lập danh bạ học sinh năm học 2024-2025.  Ra quyết định thành lập tổ trưởng, tổ phó, các Ban thực hiện các cuộc vận động, hội đồng thi đua khen thưởng, kỷ luật, Ban chăm sóc sức khỏe trẻ, …  Tổ chức tết trung thu cho các cháu tại lớp.  Chấm điểm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống bạo lực học đường.  Chuẩn bị hồ sơ về VSATTP.  Kiểm tra bếp ăn.  Kiểm tra môi trường các lớp.  Dự tổng kết bậc học MN và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025.  Dự giờ 4 giáo viên đánh giá chất lượng đầu năm.  Tham gia các lớp tập huần công tác chuyên môn do SGD tổ chức.  Chuẩn bị hồ sơ đón đoàn kiểm tra công nhận PCGDMNTNT năm 2024. |
| **10/2024** | Họp HĐSP tháng 10.  Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi - cấp dưỡng giỏi cấp cơ sở năm học 2024-2025.  Chuẩn bị văn kiện HNCBVC.  Dự HNVC các tổ.  Tổ chức Hội nghị viên chức đầu năm (12/10).  Kiểm tra môi trường Xanh – sạch – đẹp tại các nhóm lớp.  Cân đo trẻ SDD, béo phì theo định kỳ.  Phối hợp CĐCS tổ chức chức kỷ niệm ngày 20/10.  CBGV tham gia học BDTX.  Tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn.  Duyệt HSSS giáo viên – tổ khối.  Rà soát bộ tiêu chí XDMTGD LTLTT.  Kiểm tra các khoản thu đầu năm  Kiểm tra nề nếp đầu năm.  Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi - cấp dưỡng giỏi cấp huyện năm học 2024-2025. |
| **11/2024** | Họp HĐSP tháng 11.  Kiểm tra môi trường thân thiện xanh, sạch, đẹp các lớp.  CBGV tiếp tục học tập BDTX.  **Kiểm tra chuyên đề 2 gv:Thoa n, Thành.**  **Kiểm tra HĐSP 2 gv: Thoa l, Thuý.**  Sinh hoạt bồi dưỡng chuyên môn.  Dự giờ bếp ăn.  Cân đo các cháu SDD, béo phì.  CBGV tham gia học BDTX.  Kiểm tra rà soát việc bố trí, sắp xếp nhóm lớp; khuôn viên trường, nhóm lớp; công tác PCCC; Đồ chơi ngoài trời, hệ thống điện-nước.  Kiểm tra việc sử dụng phần mểm; Kiểm tra việc thực hiện 3 công khai, trang thông tin điện tử. |
| **12/2024** | Họp HĐSP tháng 12.  Báo cáo sơ kết công tác kiểm tra nội bộ.  Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ sổ sách của cô, cháu các khối nhóm lớp.  Cân đo trẻ toàn trường. Kiểm tra các giải pháp cải thiện tình trạng thừa cân béo phì của trẻ.  CBGV tham gia học BDTX.  **Kiểm tra hoạt động sư phạm 2 gv: Huyền, Huệ.**  **Kiểm kê tài sản, đề nghị thanh lý và mua bổ sung.**  Kiểm tra môi trường Xanh – sạch – đẹp tại các nhóm lớp.  **Kiểm tra tài chính trong, ngoài ngân sách.**  Tham gia Ngày hội STEM/STEAM cấp huyện.  Họp xét nâng lương trước thời hạn, nâng lương định kỳ cho VC.  Xây dựng kế hoạch bổ sung công tác chuyên môn, môi trường hoạt động triển khai công tác chuyên đề “Tôi yêu Việt Nam”.  Họp PHHS lớp, trường báo cáo kết quả CSNDGD trẻ HKI và một số giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm HK II.  Họp Hội đồng trường đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết học kỳ I năm học 2024-2025. |
| **01/2025** | Họp HĐSP tháng 01/2025.  Lập dự toán kinh phí trong năm 2025.  Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ 2025.  **Kiểm tra chuyên đề 1 gv: Hiền.**  **Kiểm tra hoạt động sư phạm 1 gv: Hương.**  Kiểm tra hồ sơ tổ khối.  Thành lập HĐKH nhà trường chấm SKKN cho CB-GV.  Kiểm tra môi trường thân thiện xanh, sạch, đẹp các lớp.  **Dự giờ giáo viên.**  Cân đo các cháu SDD, béo phì.  Kiểm tra công tác bán trú.  Tổ chức Lễ hội mùa xuân.  Nghỉ tết Nguyên Đán. |
| **02/2025** | Họp HĐSP tháng 2.  Ổn định sau tết, kiểm tra nề nếp, vệ sinh sau tết.  Kiểm tra môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.  Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm.  Kiểm tra việc khai thác môi trường trong và ngoài nhóm lớp hiệu quả.  **Chuẩn bị tốt công tác đón đoàn kiểm tra hành chính PGD.**  **Kiểm tra hoạt động sư phạm 1 gv: Mai.**  Điều tra trẻ từ 0- 5 tuổi.  Tiếp tục học BDTX theo kế hoạch.  Kiểm tra HSSS giáo viên- hồ sơ của trẻ.  **Dự giờ giáo viên.** |
| **3/2025** | Họp HĐSP tháng 3.  **Kiểm tra chuyên môn, dự giờ giáo viên.**  **Kiểm tra chuyên đề 1 gv: Hoa.**  Kiểm tra môi trường thân thiện xanh, sạch, đẹp các lớp.  Tổ chức Hội thi ATGT cấp cơ sở.  Tổ chức Hội thi Rung chuông vàng cấp cơ sở. |
| **4/2025** | Họp HĐSP tháng 4.  Kiểm tra môi trường thân thiện xanh, sạch, đẹp các lớp.  Kiểm tra HSSS giáo viên.  Đánh giá trẻ MG đợt 2.  Đánh giá chuẩn nghề nghiệp GV, PHT, HT.  Rà soát bộ tiêu chí XDMTGD LTLTT đợt 2.  Tổng hợp hồ sơ, tham mưu giải quyết chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ ăn trưa cho trẻ; chế độ theo Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 14/9/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh (đợt 2).  Lập dự kiến nhu cầu biên chế năm học 2025-2026. |
| **5/2025** | Họp HĐSP tháng 5.  Cân đo cho trẻ toàn trường.  Lập và duyệt thừa giờ năm học.  Báo cáo kết quả đánh giá chuẩn CBQL, GVMN.  Đánh giá CBVC cuối năm học 2024-2025.  Xét thi đua năm học.  Báo cáo tổng kết năm học.  Kiểm tra, cơ sở vật chất trang thiết bị, đồ dùng bán trú.  Họp Ban CMHS cuối năm thông qua các khoản thu chi trong năm học 2024-2025.  Họp Hội đồng trường rà soát các chỉ tiêu chí chiến lược phát triển nhà trường trong năm 2024-2025.  Tổng kết năm học kết hợp tổ chức tết thiếu nhi 1/6.  Phân công trực hè.  Lập kế hoạch hoạt động hè 2025.  Hoàn thành hồ sơ đề nghị khen thưởng đơn vị, cá nhân. |
| **6, 7/2025** | Sửa chữa CSVC chuẩn bị năm học mới 2025-2026.  Xây dựng kế hoạch BDTX cho đội ngũ GDMN năm học 2025 – 2026. |